

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2014/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 27 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Hòa Bình

SỐ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH HOÀ BÌNH

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 172 ngày: 11/01/2014

Chuyển:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 15/2001/TT-BTCCBCP ngày 11/4/2001 của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3439/TTr- SNV ngày 31/12/2013; Báo cáo thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 2615/BC-STP ngày 24/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lsp*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (QTh, 100b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Tỉnh

Bùi Văn Tỉnh

QUY ĐỊNH

**Về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc
đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan
hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Hòa Bình**
(Kèm theo Quyết định số: 04/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Chương I

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ bầu cử trong cơ quan hành chính nhà nước ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đã được xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo;

b) Công chức, viên chức trong biên chế (kể cả viên chức, lao động hợp đồng trong chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao) đã được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tại các Hội, Ban quản lý dự án, Văn phòng các Ban chỉ đạo;

c) Công chức xã, phường, thị trấn; viên chức y tế cơ sở.

3. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ thuộc diện xếp lương theo bảng lương chức vụ đã được xếp lương theo nhiệm kỳ;

b) Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP;

c) Công chức cấp xã chưa tốt nghiệp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Điểm b Khoản 2, Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc xem xét, quyết định nâng lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai, động viên khích lệ phong trào thi đua nhằm hoàn

thành tốt nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Đảm bảo số người được nâng lương trước thời hạn trong năm không vượt quá tỷ lệ 10% biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích trong thực hiện nhiệm vụ mà cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Khi có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn thì các thành tích công tác được khen thưởng trước đó không được tính vào thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho các lần tiếp theo.

4. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời hiệu bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức.

6. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị: không hoàn thành nhiệm vụ; nội bộ mất đoàn kết kéo dài; có cán bộ, công chức, viên chức bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị hình thức kỷ luật cách chức.

Chương II

TIÊU CHUẨN, CẤP ĐỘ, THỨ TỰ ƯU TIÊN, CÁCH TÍNH CHỈ TIÊU VÀ QUY TRÌNH XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 3. Tiêu chuẩn, cấp độ xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Tiêu chuẩn, điều kiện được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

a) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có phẩm chất đạo đức, ý thức kỷ luật tốt, chấp hành nghiêm đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, không có khuyết điểm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật trong thời gian giữ bậc lương.

b) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong thời gian giữ bậc lương được khen thưởng, tôn vinh, công nhận bằng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng sau:

- Được tặng thưởng Huân chương các hạng;
- Được tặng thưởng danh hiệu vinh dự Nhà nước; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Được tặng thưởng danh hiệu thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, cấp cơ sở;

- Được tặng thưởng Bằng khen của cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

- Trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn và thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhất trí đề nghị khi xét thấy cần thiết.

c) Mức lương hiện hưởng chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định.

2. Cấp độ thành tích tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn:

a) Trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định, trong thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quy định này liên tục đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở và được tặng thưởng một trong những danh hiệu, hình thức sau:

- Huân chương Sao vàng;
- Huân chương Hồ Chí Minh;
- Huân chương Độc lập các hạng;
- Danh hiệu Anh hùng Lao động;
- Danh hiệu Nhà giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú; và các danh hiệu tương đương;

- Huân chương lao động các hạng;
- Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

b) Trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng so với thời gian quy định, trong thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quy định này được khen thưởng một trong các danh hiệu, hình thức sau:

- 01 năm được tặng Bằng khen cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, 01 năm gần nhất đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

- 02 năm liên tục gần nhất đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

c) Trường hợp được xét nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng so với thời gian quy định, trong thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quy định này liên tục đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trong đó có 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

Điều 4. Thứ tự ưu tiên trong bình xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Xét hết nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng và cuối cùng là 6 tháng.

2. Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương trước thời hạn, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

3. Trường hợp có từ hai người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ công chức, viên chức và lao động hợp đồng tuổi cao hơn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn);

b) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có thành tích xuất sắc đã xét trong đợt nâng lương trước thời hạn kỳ trước, nhưng chưa được nâng do vượt chỉ tiêu;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác hơn;

d) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả (được Hội đồng khoa học của tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền xác nhận);

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có thâm niên công tác nhiều hơn;

e) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

g) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng nữ.

Điều 5. Cách tính chỉ tiêu và thời điểm được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Cách tính chỉ tiêu

a) Căn cứ vào số cán bộ, công chức, viên chức có mặt, bao gồm số biên chế và lao động hợp đồng trong chỉ tiêu hưởng lương từ ngân sách nhà nước (gọi là biên chế trả lương) để làm cơ sở tính chỉ tiêu nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Lấy số biên chế trả lương chia cho 10, lấy số phần nguyên sẽ được số chỉ tiêu tương ứng, số dư (nhỏ hơn 10) của phép chia này được tính như sau:

- Nếu số dư từ 08 đến 09 thì được bổ sung thêm 01 chỉ tiêu;

- Nếu số dư từ 04 đến 07 thì trong 02 năm được bổ sung thêm 01 chỉ tiêu (áp dụng cả với các đơn vị có số biên chế trả lương dưới 8 người);

- Nếu số dư từ 03 trở xuống thì không bổ sung thêm chỉ tiêu.

2. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm nào thì thực hiện hết chỉ tiêu của năm đó. Nếu đến ngày 31/12 của năm mà không thực hiện hết số chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn của năm đó thì không được tính cộng vào chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm sau.

3. Thời điểm hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 6. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ quy định này có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với cấp ủy Đảng, Ban chấp hành Công đoàn cùng cấp tiến hành xét chọn những người xứng đáng đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích trong số những trường hợp còn thiếu từ 01 đến 12 tháng là đến hạn nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

2. Định kỳ hàng năm, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hoàn thành việc tổng hợp, họp xét xong trước ngày 15/6 (6 tháng đầu năm) và 15/11 (6 tháng cuối năm). Sau khi tổ chức họp xét tại cơ quan, đơn vị, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ thẩm định. Riêng các chức danh cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý, danh sách và hồ sơ đề nghị gửi về Sở Nội vụ tại thời điểm cán bộ, công chức, viên chức đủ 2/3 thời gian giữ bậc lương cũ để thẩm định, tổng hợp; báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quyết định (quá thời hạn trên chỉ được xem xét để nâng bậc lương thường xuyên).

Hồ sơ gồm:

a) Công văn của cơ quan, đơn vị kèm theo danh sách đề nghị các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn (theo mẫu số 1).

b) Biên bản cuộc họp xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong đó tóm tắt kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn 02 năm gần nhất của cơ quan, đơn vị; ghi rõ số biên chế được giao, số biên chế trả lương và chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị theo cách tính chỉ tiêu tại khoản 1, Điều

c) Thẩm định, thỏa thuận cho Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ra quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích đối với cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp.

d) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, thanh tra, báo cáo việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này được phổ biến đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh và làm căn cứ thực hiện trong cuộc họp xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp có thu, không được giao chỉ tiêu biên chế cũng được áp dụng quy định này trong việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để nghiên cứu, xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. *A*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Bùi Văn Tỉnh

SỞ, NGÀNH
(UBND HUYỆN.....)

Mẫu số 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC
ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG NĂM**

(Kèm theo Công văn số /..... ngàytháng của

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng của cơ quan, đơn vị có mặt tại thời điểm báo cáo:.....người;
Số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm:.....người.

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ hiện giữ hoặc chức danh đang đảm nhận	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số lương trước khi được nâng bậc						Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn					Tiền lương tăng thêm do nâng bậc (đồng)
		Nam	Nữ			Mã số ngạch hoặc chức danh	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Bảo lưu (nếu có)	Thời điểm được xếp	Mã số ngạch hoặc chức danh	Bậc lương sau khi nâng bậc	Hệ số	Bảo lưu (nếu có)	Thời gian hưởng và xét nâng lương lần sau		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
	Phòng.....																
1	Hoàng Văn A	1982		Chuyên viên	ĐH	01.003	1	2,34		01/01/2011	01.003	2	2,67		01/4/2013	3.415.500	
2	Nguyễn Thị B	1976		Cán sự	TC	01.004	4	2,46		01/3/2012	01.004	5	2,66		01/9/2013	920.000	
	Trường.....																
	Cộng:																4.335.500

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)